

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 31-7-2024.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Phòng và bà Nguyễn Thùy Hương.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Quảng Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang– Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25,26,29,30,31/7/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 26/4/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS, ngày 11/6/2024, đối với bị cáo:

Doãn Tiến H. Giới tính: Nam. Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1983, tại huyện B, tỉnh Q. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Đoàn thể: Quân chúng. Con ông Doãn Đình K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H. Vợ: Phạm Thị T (đã ly hôn). Con: Có 01 con, sinh năm 2015.

Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, học hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà làm ăn sinh sống tại địa phương. Năm 2016 có hành vi đánh bạc, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xử phạt 40 triệu đồng là hình phạt chính; phạt 20 triệu đồng là hình phạt bổ sung. Tổng cộng phải thi hành là 60 triệu đồng, hiện chưa thi hành.

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 11/2018/HS-ST ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, (chưa thi hành). Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

-Bị hại: Doãn Thị Q, sinh năm 1965,

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Dương Ngọc A, sinh năm 1966.

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

-Người làm chứng:

+Doãn Thị H, sinh năm 1956,

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

+Dương Ngọc A, sinh năm 1966.

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, bà Doãn Thị Q sinh năm 1965 và bà Doãn Thị H, sinh năm 1956 đều trú tại thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q, đang ngồi nói chuyện với nhau tại khu vực đất vườn thuộc thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q. Doãn Tiến H sinh năm 1983 (trú cùng thôn) đi đến gần vị trí hai người đang ngồi và nói với bà Q: "Răng O rào vườn lại và trồng chuối ở đây mà không hỏi ý kiến của mẹ cháu?", bà Q nói lại: "Cái đó không liên quan chi đến bây, mà của nhà tau".. H đi đến các cây chuối mà bà Q cùng chồng đã trồng trước đó, dùng chân đạp ngã 03 cây chuối. Thấy vậy, bà Q đi về nhà gọi ông Dương Ngọc A, sinh năm 1966 (chồng bà Q) ra, cùng lúc đó H cũng đi về nhà mình lấy ra 02 con dao ra nhằm mục đích chặt phá cây chuối. Ông A ra gặp H và nói: "khu đất này không liên quan chi đến bây hết", H trả lời: "Dượng nói thiệt hay giả?", ông A trả lời: "Mi làm chi thì làm". H sử dụng 02 con dao (mỗi tay cầm mỗi con) chém vào một số cây chuối. Thấy vậy, ông A cầm 01 cọc gỗ dùng để rào vườn lên hăm dọa H và chống lại cây chuối bị gãy. Lúc này, bà Q chạy lại vị trí chỗ ông A và H đang cãi nhau (đứng đối diện với H), cùng với ông A đôi co với H. Sau khi, ông A và bà Q nói một số câu liên quan đến việc đi mời Công an đến giải quyết, thì H dùng tay trái cầm dao vung lên chém từ trên xuống, thì phần lưỡi dao chém trúng vào ngón tay cái, bàn tay trái của bà Q gây ra thương tích cho bà Q.

Hậu quả: Bà Doãn Thị Q bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện từ ngày 27/11/2023 cho đến ngày 04/12/2023 thì xuất viện (bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can theo quy định của pháp luật).

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể số: 04/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 17/01/2024 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận đối với Doãn Thị Q: Vết thương gan đốt 1 ngón T bàn tay trái làm đứt gân gấp ngón 1, đứt động mạch gan ngón riêng, đứt thần Kinh gan ngón riêng, đã được phẫu thuật mở rộng vết thương, khâu phục hồi động mạch gan ngón riêng và thần kinh gan ngón riêng dưới kính hiển vi, khâu phục hồi gân gấp ngón 1 và khâu vết thương. Hiện tại sẹo phẫu thuật trùng với sẹo vết thương từ gan đốt 1 đến mu đốt 2 ngón 1 kích thước 4,1 x 0,1cm; vận động gấp duỗi ngón 1 bàn tay trái bị hạn chế. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Doãn Thị Q tại thời điểm giám định là 09% (chín phần trăm); vật gây thương tích: Các thương tích nêu trên do vật sắc gây ra; tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

-Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, thu giữ 01 (một) con dao dài 31,2cm, phần lưỡi dao bị gỉ sét và được làm bằng kim loại dài 20,5cm; phần cán dao được làm bằng nhựa dài 10,7cm, hiện chưa xử lý.

-Phần dân sự: Bị hại Doãn Thị Q kê khai các chi phí liên quan đến việc điều trị là 19.720.000 đồng, nhưng không yêu cầu bị cáo Doãn Tiến H bồi thường các chi phí trên.

Tại phiên tòa bị hại Doãn Thị Q yêu cầu bị cáo H phải bồi thường các khoản chi phí sau đây:

- Chi phí điều trị (viện phí) tại bệnh viện Việt Nam-Cu Ba Đồng Hới số tiền: 13.670.000 đồng;
- Thuê xe đi cấp cứu: 500.000 đồng;
- Lệ phí nhập viện: 1.000.000 đồng;
- Tiền ăn thời gian nằm viện: 700.000 đồng(mỗi ngày 150.000 đồng);
- Tiền mất thu nhập của chồng bà Q trong thời gian nằm viện: 2.800.000 đồng(mỗi ngày 400.000 đồng);
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 1.050.000 đồng (mỗi ngày 150.000 đồng);

Tổng toàn bộ chi phí bà Q yêu cầu bị cáo H phải bồi thường là: 19.720.000 đồng

Cáo trạng số: 42/CT-VKSBT ngày 22/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Doãn Tiến H về tội ” Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Doãn Tiến H đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng từ 09 tháng đến 12 tháng tù; bị cáo Hoàng phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao dài 31,2cm, phần lưỡi dao bị gỉ sét và được làm bằng kim loại dài 20,5cm; phần cán dao được làm bằng nhựa dài 10,7cm.

Phần dân sự: Đề nghị buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại Q những khoản chi phí hợp lý sau đây:

- Chi phí điều trị (viện phí) tại bệnh viện Việt Nam-Cu Ba Đồng Hới số tiền: 13.670.000 đồng;
- Thuê xe đi cấp cứu: 500.000 đồng;
- Tiền ăn thời gian nằm viện: 700.000 đồng(mỗi ngày 150.000 đồng);
- Tiền mất thu nhập của chồng bà Q trong thời gian nằm viện: 1.540.000 đồng(mỗi ngày 220.000 đồng);
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 1.050.000 đồng (mỗi ngày 150.000 đồng);

Tổng toàn bộ số tiền buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại Q là: 17.460.000 đồng;

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo chấp nhận bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Doãn Tiến H đã phạm tội” Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Do mâu thuẫn từ việc tranh chấp sử dụng quyền sử dụng đất, nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/11/2023 tại thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q. Doãn Tiến H đã có hành vi dùng một con dao dài 31,2 cm, phần lưỡi dao được làm bằng kim loại dài 20,5cm (là hung khí nguy hiểm), chém vào ngón tay cái, bàn tay trái của bà Doãn Thị Q gây tổn thương cơ thể hiện tại là 09%, bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can theo quy định của pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những gây tổn hại sức khỏe của bà Q mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tài phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[5] Về vật chứng vụ án: : Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, thu giữ 01 (một) con dao dài 31,2cm, phần lưỡi dao bị gỉ sét và được làm bằng kim loại dài 20,5cm; phần cán dao được làm bằng nhựa dài 10,7cm là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[6]Phản dân sự: Bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh bị hại nộp lệ phí nhập viện 1.000.000 đồng, nên không chấp nhận; tiền mất thu nhập của chồng bà Quyết trong thời gian bà Quyết nằm viện yêu cầu bị cáo bồi thường mỗi ngày 400.000 đồng là cao, nên chỉ chấp nhận mức bồi thường mất thu nhập của chồng bà Q

mỗi ngày 220.000 đồng là phù hợp. Do vậy, cần tuyên buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại Q những chi phí hợp lý như sau:

-Chi phí điều trị tại bệnh viện Việt Nam-Cu Ba Đồng Hới số tiền: 13.670.000 đồng;

-Thuê xe đi cấp cứu: 500.000 đồng;

-Tiền ăn thời gian nằm viện: 700.000 đồng(mỗi ngày 150.000 đồng);

-Tiền mất thu nhập của chồng bà Q trong thời gian nằm viện: 1.540.000 đồng(mỗi ngày 220.000 đồng);

-Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 1.050.000 đồng (mỗi ngày 150.000 đồng);

Tổng toàn bộ số tiền buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại Q là: 17.460.000 đồng;

[7] Bị cáo H phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố Doãn Tiến Hoàng phạm tội “ Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 468, 585, 589, 601 Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Doãn Tiến H 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án

2. Vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao dài 31,2cm, phần lưỡi dao bị gỉ sét và được làm bằng kim loại dài 20,5cm; phần cán dao được làm bằng nhựa dài 10,7cm.

Vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5 /2024.

3.Phần dân sự: Buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại Doãn Thị Q những khoản sau đây:

-Chi phí điều trị tại bệnh viện Việt Nam-Cu Ba Đồng Hới số tiền: 13.670.000(mười ba triệu sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng;

-Thuê xe đi cấp cứu: 500.000(năm trăm nghìn) đồng;

-Tiền ăn thời gian nằm viện: 700.000(bảy trăm nghìn) đồng;

-Tiền mất thu nhập của chồng bà Q trong thời gian bà Quyết nằm viện: 1.540.000(một triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng;

-Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: 1.050.000(một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng .Tổng toàn bộ số tiền buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại Q là: 17.460.000(mười bảy triệu bốn trăm sáu mươi nghìn) đồng;

4. Về án phí: Bị cáo Doãn Tiến H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 873.000 (tám trăm bảy mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Kể tiếp sau ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2024) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh từ số tiền còn phải trả cho bên được thi hành án cho đến khi trả hết tiền theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa trả tiền.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/7/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Doãn Tiến H;
- Bị hại Doãn Thị Q;
- Nhóm người tham gia TT kh,c;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ; lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân